

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HSST
Ngày 26 tháng 8 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Hải Yến

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2021/TLST-HS ngày ngày 11 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phùng Đức D, sinh ngày 20/5/1989, tại tỉnh V.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: số nhà 247, phố L, phường H, thành phố V, tỉnh V; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Phùng Văn T; mẹ đẻ: Đỗ Thị Đ; vợ: Đỗ Thu T; con: có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; tiền án; tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Hà Thị X, sinh năm 1976 (đã chết)

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại: Anh Dương Văn T, sinh năm 1982- Nơi cư trú: thôn B, xã Q, huyện L, tỉnh V (có mặt); ông Hà Khắc N và bà Vũ Thị T1 – Điều trú tại: xã T, huyện L, tỉnh V (vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại: Ông Dương Văn H, sinh năm 1972; nơi cư trú: thôn C, xã Q, huyện L, tỉnh V, (theo văn bản ủy quyền ngày 07/4/2021) (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Chị Dương Thị O, sinh năm 1978 - Nơi cư trú: thôn B, xã Q, huyện L, tỉnh V, có mặt;

Công ty TNHH xây dựng HL – Địa chỉ: Ô số 526, KDC Đ, tổ dân phố N, phường H, thành phố V, tỉnh V. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phùng Văn A (Giám đốc), sinh năm 1986 - Trú tại: Ô số 526, KDC Đ, tổ dân phố N, phường H, thành phố V, tỉnh V, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi sáng ngày 04/4/2021, Phùng Đức D (có giấy phép lái xe ô tô hạng C) là lái xe hợp đồng của Công ty TNHH xây dựng HL điều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát: 88C - 088.06, có tải trọng 17.500kg chở bê tông nhựa áp phan đến thi công đoạn đường tỉnh lộ 307B đoạn từ Quốc lộ 2C đi Ủy ban nhân dân xã Quang Sơn thuộc thôn Cầu Dưới, xã Quang Sơn, huyện Lập Thạch. Sau khi đổ một phần bê tông nhựa áp phan, D đỗ xe ở mép đường Quốc lộ 2C. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày D quan sát thấy công nhân đã thi công xong một nửa phần đường bên phải theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã Quang Sơn đi Quốc lộ 2C còn một đoạn nửa phần đường bên trái giáp về phía Quốc lộ 2C đang thi công ra gần mép đường Quốc lộ 2C nên D điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát: 88C - 088.06 lùi vào phần đường này để đổ số bê tông nhựa áp phan còn lại trên thùng xe. Sau khi D lùi xe vào đầu đường tỉnh lộ 307B cách Quốc lộ 2C khoảng 20m thì dừng xe lại để nghe điện thoại và không chú ý quan sát người, phương tiện qua lại xe ô tô của D. Cùng thời điểm này có chị Dương Thị O và chị Hà Thị X đều ở thôn B, xã Q, huyện L dắt xe máy Biển kiểm soát 88K9 – 1790 từ Quốc lộ 2C vào Tỉnh lộ 307B qua đầu xe ô tô về phía đuôi xe ô tô của D, khi dắt xe máy qua đuôi xe ô tô của D khoảng 10m thì chị X dừng lại rồi ngồi lên xe nổ máy, chị O ngồi ở phía sau để chuẩn bị đi về. Lúc này, sau khi nghe điện thoại xong, D không bấm còi, không bật tín hiệu cảnh báo rồi cài số lùi nhanh và lùi xe ô tô với tốc độ khoảng 30km/h về hướng Ủy ban nhân dân xã Quang Sơn. Do không chú ý quan sát phía sau xe, lùi xe không bảo đảm an toàn nên khi D điều khiển xe ô tô lùi được khoảng 10m thì phần đuôi xe ô tô Biển kiểm soát : 88C - 088.06 va vào người chị O làm chị O, chị X cùng xe máy bị đổ, ngã văng ra đường và bị đẩy về phía Ủy ban nhân dân xã Quang Sơn khoảng 02m. Lúc này, D nghe thấy tiếng “Coạch” ở phía sau xe và thấy bánh xe sau

cùng bên phải hơi kênh nên D phanh xe lại, cho rằng vừa va vào vật gì đó nên D quan sát qua gương chiếu hậu nhưng không thấy gì rồi điều khiển xe tiến lên phía trước khoảng 1,5m và xuống xe kiểm tra thì phát hiện chị X tử vong, chị O bị thương tích nhẹ được quần chúng nhân dân đưa đi cấp cứu còn D đến Ủy ban nhân dân xã Quang Sơn đầu thú.

*** Khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra xác định:** Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đường Tỉnh lộ 307B thuộc thôn Cầu Dưới, xã Quang Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, đoạn đường này đang thi công trải bê tông nhựa áp phan, mặt đường rộng 8,25m, hai bên đường là khu dân cư và đất trống, giáp mỗi bên mép đường có khoảng rộng 45cm trải đá dăm và có mương thoát nước đầy nắp bê tông dọc theo đường. Theo hướng từ Quốc lộ 2C đi Ủy ban nhân dân xã Quang Sơn, đoạn đường này có phần đường bên trái đã trải nhựa áp phan cao hơn phần đường bên phải là 07cm. Quá trình khám nghiệm lấy mép đường bên phải tỉnh lộ 307B theo hướng từ Quốc lộ 2C đi Ủy ban nhân dân xã Quang Sơn làm mép đường chuẩn, lấy cột điện ký hiệu 19A.QS1 ở lề đường bên trái tỉnh lộ 307B làm cột mốc chuẩn, cột điện cách mép đường bên trái là 68cm. Trên hiện trường để lại các dấu vết, vật chứng sau:

- (1) Vị trí xe ô tô Biển kiểm soát: 88C – 088.06 ở trên phần đường bên phải, đầu xe hướng đi Quốc lộ 2C, đuôi xe hướng Ủy ban nhân dân xã Quang Sơn. Đầu trục bánh trước bên phải xe ô tô (1) cách cột điện mốc chuẩn 21m, đầu trục bánh trước bên trái xe ô tô (1) cách mép đường chuẩn 37cm. Đầu trục bánh sau cùng bên trái xe ô tô (1) cách mép đường chuẩn 69cm.

- (2) Vết cà sát mặt đường kích thước (27x2)cm, chiều hướng từ Quốc lộ 2C đi Ủy ban nhân dân xã Quang Sơn, đầu vết (2) cách đầu trong của trục bánh sau cùng bên trái ô tô (1) 41cm. Đầu vết (2) cách mép đường chuẩn 1,62m, cuối vết (2) cách mép đường chuẩn 1,55m.

- (3) Vết cà sát mặt đường kích thước (2,49x0,02)m chiều hướng từ Quốc lộ 2C đi Ủy ban nhân dân xã Quang Sơn. Đầu vết (3) cách điểm cuối vết (2) 41cm và cách mép đường chuẩn 1,65m. Cuối vết (3) cách mép đường chuẩn 1,76m.

- (4) Vị trí xe máy Biển kiểm soát: 88K9 – 1790 dựng trên đường bằng chân chống phụ, đầu xe hướng đi Ủy ban nhân dân xã Quang Sơn, đuôi xe hướng Quốc lộ 2C. Đầu trục bánh sau xe máy (4) cách điểm cuối vết (3) 60cm và cách mép đường chuẩn 1,12m. Đầu trục bánh trước xe máy (4) cách mép đường chuẩn 1,2m.

- (5) Vị trí tử thi Hà Thị X nằm nghiêng trên mặt đường, đầu tử thi quay ra phía giữa đường, chân tử thi quay ra phía mép đường bên phải, bàn chân phải tử thi cách trục bánh xe phía sau của xe máy (4) 62cm, cách mép đường chuẩn

1,8m. Chân bên trái tử thi cách trục bánh sau xe máy (4) 67cm. Đỉnh đầu tử thi cách trục bánh sau xe máy (4) 1,72m và cách mép đường chuẩn 2,98m.

- Quá trình thực nghiệm điều tra xác định: Thời điểm D nghe thấy tiếng “Coạch” và thấy bánh sau cùng bên phải hơi kênh, tại vị trí này quan sát qua gương chiếu hậu hai bên nhưng không nhìn thấy người và phương tiện ở phía đuôi xe ô tô.

*** Khám nghiệm phương tiện:**

- Đối với xe ô tô Biển kiểm soát: 88C – 088.06, nhãn hiệu CHENGLONG xác định:

+ Cạnh trên khung kim loại phía dưới gầm đuôi xe có vết trượt sạch bụi bẩn trên diện (7x4)cm hướng từ sau về trước, cao cách mặt đất 1,01m;

+ Mặt dưới phía sau cầu trục bánh sau cùng có vết trượt sạch vết bẩn trên diện (18x5)cm hướng từ sau về trước, cao cách mặt đất 31cm;

+ Mặt trong bánh xe phía trong bên phải của trục bánh sau cùng có vết trượt cao su sạch đất bẩn trên diện (27x6)cm.

- Đối với xe máy Biển kiểm soát: 88K9 – 1790, nhãn hiệu TIANMA, xác định:

+ Cạnh trước đầu tay nắm lái bên trái xe có vết mài xước rách cao su kích thước (3x2)cm hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, để hở phần kim loại kích thước (1x0,5)cm;

+ Cạnh ngoài yếm bên trái xe có vết trượt xước nhựa có bám dính nhựa áp phan màu đen hướng từ trước về sau kích thước (60x1,5)cm;

+ Bàn đạp chân trước bên trái bị đẩy cong từ trước về sau, ốp cao su phía ngoài bị tuột rời, đầu ngoài có bám dính nhựa áp phan màu đen;

+ Tay cầm kim loại bên trái phía sau yên xe có vết mài xước và bẻ cong từ trên xuống dưới;

+ Mặt ngoài giảm sóc bên trái bánh sau có vết trượt sạch đất bẩn kích thước (6x4)cm;

+ Đầu dưới giảm sóc bên phải bánh sau bị gãy, sườn bên phải xe có bám dính nhiều nhựa áp phan màu đen.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, hồi 17 giờ 00 ngày 04/4/2021, Cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm ma túy đối với D và hồi 17 giờ 51 phút cùng ngày tiến hành đo nồng độ cồn. Kết quả: Trong hơi thở của D không có nồng độ cồn, trong mẫu nước tiểu của D không có ma túy.

*** Khám nghiệm tử thi:**

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 51 ngày 13/4/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “1. Dấu hiệu chính qua giám định: Nhiều vết bào da, sây sát da và rách da cơ. Ít vết bầm tím. Chấn thương lồng ngực: Dập gãy toàn bộ khối xương lồng ngực. Chấn thương bụng kín: Dập vỡ lách, thận trái bầm dập, rách các quai ruột, trong ổ bụng có khoảng 2500ml máu sẫm đen không đông lẫn máu đông. Gãy hở 1/3 trên hai xương cẳng tay trái. 2. Nguyên nhân chết: Sốc đa chấn thương không hồi phục”.

Ngày 14/5/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch ra Quyết định trưng cầu giám định số 120 yêu cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích của chị Dương Thị O. Ngày 15/5/2021, chị O có đơn từ chối giám định thương tích.

Tại Kết luận định giá số 482/KL-HĐĐG ngày 29/4/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch xác định giá trị thiệt hại của xe máy Biển kiểm soát: 88K9 – 1790 là 300.000đ; giá trị thiệt hại của xe ô tô Biển kiểm soát: 88C – 088.06 là 0đ .

**** Về trách nhiệm dân sự:***

Sau khi xảy ra tai nạn, Phùng Đức D đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Hà Thị X số tiền 250.000.000đ. Trong đó: tiền mai táng phí 38.700.000đ, tiền bồi thường tổn thất tinh thần, tiền cấp dưỡng cho 03 người con chưa thành niên của chị X và tiền sửa chữa thiệt hại xe máy Biển kiểm soát 88K9 – 1790 tổng cộng là 211.300.000đ, bồi thường cho chị Dương Thị O số tiền 5.000.000đ. Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại Hà Thị X là anh Dương Văn H và chị O đã nhận số tiền trên, không yêu cầu D phải bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho D.

**** Vật chứng vụ án thu giữ:***

- 01 xe ô tô Biển kiểm soát: 88C – 088.06, nhãn hiệu CHENGLONG cùng giấy tờ xe đều của Công ty TNHH xây dựng HL do anh Phùng Văn T làm Giám đốc. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T xe ô tô cùng giấy tờ xe, anh T không yêu cầu D phải bồi thường gì.

- 01 xe máy Biển kiểm soát: 88K1 – 1790 nhãn hiệu TIANMA cùng đăng ký xe là tài sản hợp pháp của bị hại Hà Thị X. Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình bị hại xe máy cùng đăng ký xe.

- 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 260128267976 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp cho Phùng Đức D ngày 22/6/2017, có hiệu lực đến ngày 22/6/2022 là giấy tờ tùy thân của D.

Tại bản cáo trạng số: 53/CT- VKS-LT ngày 09 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Phùng Đức D về tội “ Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Phùng Đức D, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Phùng Đức D phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng Điểm a Khoản 1, Khoản 5 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; xác nhận bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại; áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo từ 1 năm đến 2 năm và xử lý vật chứng vụ án; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa, bổ sung nào khác.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng: đại diện của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không ai có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa, ông Phùng Văn T đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH xây dựng HL vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy: ông T đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và việc

vắng mặt của ông T không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt ông T.

[2] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Phùng Đức D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bản kiểm điểm của bị cáo; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, sơ đồ vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông có liên quan đến vụ tai nạn, bản ảnh chụp tại hiện trường, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/4/2021, Phùng Đức D điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát: 88C – 088.06 đi lùi từ Quốc lộ 2C vào đoạn đường tỉnh lộ 307B hướng đi Ủy ban nhân dân xã Quang Sơn thuộc thôn Cầu Dưới, xã Quang Sơn, huyện Lập Thạch để đổ số bê tông nhựa áp phan trên xe xuống thi công đoạn đường này. Sau khi lùi xe vào đầu đường tỉnh lộ 307B được khoảng 20m, D dừng xe để nghe điện thoại và không chú ý quan sát người, phương tiện qua lại ô tô của mình. Thời điểm này có chị Dương Thị O và chị Hà Thị X dắt xe máy biển kiểm soát 88K1 – 1790 đi từ Quốc lộ 2C vào Tỉnh lộ 307B qua đầu xe ô tô về phía đuôi xe ô tô của D và dừng lại cách đuôi xe ô tô của D khoảng 10m, rồi ngồi lên xe, nổ máy để chuẩn bị đi về. Do không chú ý quan sát phía sau xe ô tô, không bấm còi, không bật tín hiệu cảnh báo nên sau khi nghe điện thoại xong, D cài số lùi nhanh rồi lùi xe ô tô về hướng Ủy ban nhân dân xã Quang Sơn với tốc độ khoảng 30km/h làm phần đuôi xe ô tô của D va vào người chị O làm chị Oanh, chị X cùng xe máy bị đổ, ngã văng ra đường và bị đẩy về phía Ủy ban nhân dân xã Quang Sơn khoảng 02m, chị X bị bánh xe trực thứ bốn (trục cuối cùng) bên phải xe chèn vào người dẫn đến tử vong, còn chị O bị thương tích nhẹ.

Hành vi không chú ý quan sát phía sau xe ô tô, không bấm còi, không bật tín hiệu cảnh báo của Phùng Đức D đã vi phạm Khoản 23 Điều 8, Khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm:

“...23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ quy định lùi xe:

“1. Khi lùi xe, người điều khiển phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lùi”.

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận Phùng Đức D phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự .

Điều luật quy định: *“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

Làm chết người;”

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại tới tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng tới cuộc sống của gia đình người bị hại cũng như của gia đình bị cáo, gây tâm lý hoang mang đối với người tham gia giao thông. Hơn nữa, trong thời gian gần đây tình hình các vụ tai nạn giao thông ngày một tăng lên và một phần nguyên nhân là do sự thiếu ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của một bộ phận người tham gia giao thông nên cần xử lý nghiêm minh đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, bị cáo được xác định là người chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo tự ra đầu thú, bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3. Hơn nữa khi bị hại tham gia giao thông không có giấy phép lái xe nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ

ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không gây khó khăn cho quá trình điều tra. Do vậy, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo có giấy phép lái xe hạng C, hành nghề lái xe. Do vậy, cần áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng vụ án:

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình chị X 250.000.000 đồng và bồi thường cho chị O 5.000.000 đồng. Xét, sự thỏa thuận của bị cáo và gia đình chị X, chị O là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức, xã hội nên cần được chấp nhận. Nay gia đình chị X, chị O đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu, đề nghị gì thêm nên vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

Đại diện Công ty TNHH xây dựng HL là anh Phùng Văn T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng vụ án:

- Cơ quan điều tra đã trả lại cho: Công ty TNHH xây dựng HL do anh Phùng Văn T là đại diện theo pháp luật 01 xe ô tô BKS: 88C – 088.06, nhãn hiệu CHENGLONG cùng giấy tờ xe và gia đình bị hại Hà Thị X 01 xe máy biển kiểm soát: 88K1 – 1790 nhãn hiệu TIANMA cùng đăng ký xe là hợp pháp, có căn cứ cần xác nhận.

- Đối với 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 260128267976 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp cho Phùng Đức D ngày 22/6/2017, có hiệu lực đến ngày 22/6/2022 là giấy tờ tùy thân của D cần trả lại nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo Phùng Đức D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a Khoản 1, Khoản 5 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, Khoản 2, Khoản 5 Điều 65, Điều 41 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Đức D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Đức D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường H, thành phố V, tỉnh V giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo là 1 (một) năm 3 tháng, thời hạn cấm hành nghề lái xe tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 260128267976 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 22/6/2017, có hiệu lực đến ngày 22/6/2022 nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2021)

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho: Công ty TNHH xây dựng HL do anh Phùng Văn T là đại diện theo pháp luật 01 xe ô tô biển kiểm soát: 88C – 088.06, nhãn hiệu CHENGLONG cùng giấy tờ xe và gia đình bị hại Hà Thị Xuân 01 xe máy biển kiểm soát: 88K1 – 1790 nhãn hiệu TIANMA cùng đăng ký xe.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện của gia đình bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND p. H, Tp V;
- Bị cáo; Người đại diện bị hại; Người có QL-NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Nga